

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH MTV Sông Chu ngày 24/7/2019 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 881/TTr- STNMT ngày 29/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV Sông Chu (địa chỉ tại số 24 Phạm Bành, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa) khai thác, sử dụng nước mặt tại xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác, sử dụng nước mặt hồ Quế Sơn, xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: cấp nước tưới cho nông nghiệp và tạo nguồn cấp cho sinh hoạt và công nghiệp trên địa bàn xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Hồ Quế Sơn.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Tọa độ tìm tuyến đập (theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰) như sau: X = 2155268 (m); Y = 576882 (m).

- Tọa độ công lấy nước (theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trực 105, múi chiều 3⁰) như sau:

+ Công 1: X = 2155260 (m); Y = 576884 (m);

+ Công 2: X = 2155349 (m); Y = 576884 (m).

5. Lưu lượng và chế độ khai thác, sử dụng nước:

Số mùa vụ lấy nước/năm: 03 vụ/năm. Trong đó:

TT	Lưu lượng lấy nước (m ³ /s)	Số giờ lấy nước trung bình/ngày	Số đợt lấy nước mỗi vụ (đợt/mùa vụ)	Số ngày lấy nước mỗi đợt (ngày/đợt)	Tổng lượng nước sử dụng trong năm (x10 ³ m ³ /năm)
Trung bình	0,07	24	5	6	545
Lớn nhất	0,17	24	6	7	1.851
Nhỏ nhất	0,03	24	4	5	156

6. Phương thức khai thác, sử dụng: khai thác, sử dụng nước hồ Quế Sơn qua công lấy nước:

- Công lấy nước bờ tả Φ200 (thân công bằng gang đặt trên đế móng bằng bê tông thường; đóng mở bằng van chặn côn đặt ở hạ lưu), chiều dài công L = 34,2 m.

- Công lấy nước bờ hữu Φ200 (thân công bằng gang đặt trên đế móng bằng bê tông thường; đóng mở bằng van chặn côn đặt ở hạ lưu), chiều dài công L = 41,3m.

7. Thời hạn của Giấy phép là: 05 năm (năm năm) kể từ ngày ký.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH MTV Sông Chu:

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu thay đổi phải được cơ quan cấp giấy phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

3. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án đề đối phó với các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân.

4. Lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình (mức nước hồ, lưu lượng qua công lấy nước); lấy mẫu phân tích chất lượng nguồn nước 06 tháng/lần; bố trí nhân lực để thực hiện việc vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi diễn biến nguồn nước và quá trình khai thác, sử dụng nước cho các mục đích sử dụng nước của đơn vị.

5. Bảo vệ nguồn nước khai thác, đảm bảo vệ sinh khu vực khai thác, sử dụng nước; khai thác nước trong giới hạn cho phép, sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả.

6. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.

7. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

8. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

9. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) và UBND huyện Tĩnh Gia về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại hồ Quế Sơn.

Điều 3. Công ty TNHH MTV Sông Chu được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH MTV Sông Chu còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH MTV Sông Chu;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Tĩnh Gia;
- Lưu: VT, Pg NN.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *đan*



Nguyễn Đức Quyền